

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày: 04- 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Bường
2. Bà Vũ Thị Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 tại xã M, huyện X tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện X tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị S; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942 trú tại: Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình (đã chết ngày 01/10/2019 do tai nạn giao thông).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị H:

+ Ông Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1945 (chồng bà H)

Địa chỉ: Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1972 (con bà H)

Địa chỉ: Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.

+ Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1975 (con bà H)

Địa chỉ: Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Nguyễn Ngọc K1, sinh năm 1978 (con bà H)

Địa chỉ: Phường *, Quận B, TP Hồ Chí Minh.

-Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953, “ có mặt”.

Địa chỉ: Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình (Văn bản ủy quyền ngày 04/10/2019).

- Người làm chứng: + Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1968

+ Chị Nguyễn Thị Nhsinh năm 1967

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1964

Đều ở địa chỉ: Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 01/10/2019 tại km 26+100 đường 37B thuộc địa phận Khu Ch, thị trấn N, huyện X, Nguyễn Văn Đ có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 17B7-224.21 đi hướng thành phố Thái Bình -Tiền Hải. Đây là đoạn đường cong (trong khu vực đông dân cư) mặt đường trải nhựa áp phan rộng 13m55, được chia thành hai phần đường chạy ngược chiều nhau bằng vạch sơn màu vàng đứt đoạn, mỗi phần đường được chia thành hai làn xe, cơ giới và xe thô sơ bằng vạch sơn trắng kẻ liền, có vỉa hè rộng 04 m; mặt đường có vạch kẻ đường màu trắng dành cho người đi bộ sang ngang.Đ điều khiển xe đi ở làn xe thô sơ, phát hiện phía trước cách khoảng 15m cùng chiều đi vớiĐ có bàNguyễn Thị H đang đi bộ từ làn xe thô sơ sang làn xe cơ giới để sang đường,Đ bấm còi và nghĩ có thể tránh được nên điều khiển xe đi sang làn đường xe cơ giới tịnh tiến phía trước để vượt qua bà H, do khoảng cách quá gần nên phần ốp mặt nạ đầu xe bên phải và bàn giậm phanh phải xe mô tô củaĐ đã va chạm với thân và cẳng chân phải của bà H tại làn xe cơ giới bên phải theo chiều đi củaĐ. Hậu quả bà H bị ngã xuống đường, còn xe mô tô vàĐ bị đổ, trượt rê trên mặt đường hướng đi Tiền Hải, bà H bị chết do chấn thương sọ não, cònĐ bị thương điều trị tại bệnh viện đa khoa Thái Bình từ ngày 01/10/2019 đến ngày 09/10/2019 xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 191/PY/PC09 ngày 04/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H: Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán trái và xương trần hố mắt trái; gãy hai xương cẳng chân phải. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kiến Xương lập hồi 06 giờ và 06 giờ 15 phút ngày 01/10/2019 thể hiện: Nạn nhân nằm nghiêng trái trên làn đường cơ giới phải hướng TP Thái Bình- Tiền Hải, đầu quay ra tâm đường, chân quay ra vỉa hè phải. Đo từ đỉnh đầu ra mép đường phải 4m45, đỉnh đầu đo đến vết cào xước (1) 1m20. Vị trí chân trái nạn nhân đo ra mép đường phải 3m20, đỉnh đầu nạn nhân đo đến tâm vạch kẻ đường cho người đi bộ 12m70.

Xe mô tô BKS17B7-*****đỗ bên trái làn đường cơ giới phải, đầu xe quay hướng TP Thái Bình, cuối xe quay hướng Tiền Hải. Trục trước xe đo ra mép đường phải 4m50, trục sau đo ra mép đường phải 3m90.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS17B7-***** cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương đã trả lại cho Nguyễn Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong số tiền 90.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKX ngày 14/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không đặt ra giải quyết. Đối với thương tích của bị cáo, do bị cáo từ chối giám định nên không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là trong khi tham gia giao thông do bị cáo đánh giá có thể tránh

được bà H nên không dừng xe để nhường đường cho bà H đi bộ cùng chiều, dẫn đến gây tai nạn cho bà H. Bị cáo xin HĐXX xem xét, việc xảy ra tai nạn là ngoài mong muốn của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến hậu quả của việc tai nạn là không mong muốn, đã tích cực thăm hỏi, bồi thường xong, tuổi đời còn trẻ, đề nghị HĐXX xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kiến Xương lập hồi 06 giờ và 06 giờ 15 phút ngày 01/10/2019;

Biên bản khám nghiệm tử thi do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 01/10/2019 tại gia đình bà Nguyễn Thị H;

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 191/PY/PC09 ngày 04/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 45 phút ngày 04/10/2019;

Lời khai của người làm chứng là chị Trần Thị Nh, chị Nguyễn Thị Nhài và chị Nguyễn Thị B đều trú tại Khu Ch, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 01/10/2019 tại km 26+100 đường 37B thuộc địa phận Khu Ch, thị trấn N, huyện X,

Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 17B7-224.21 đi hướng TP Thái Bình- Tiền Hải. Đây là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, mặt đường có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, do không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho bà H đang đi bộ sang đường nên xe mô tô do Đ điều khiển đã va chạm với thân và cẳng chân phải của bà H, dẫn đến bà H chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 5,6 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải nên đã phạm vào tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1.....

4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Điều 260 Bộ luật hình sự: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của bà Nguyễn Thị H. Tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn cũng do một phần lỗi của bị hại là không sang đường ở vạch kẻ đường dành cho người đi bộ vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách

nhiệm hình sự cho bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong số tiền 90.000.000 đồng, việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[8] Đối với thương tích của Nguyễn Văn Đ, do bị cáo từ chối giám định và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65BLHS; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/3/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện X tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại bồi thường số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng, đã bồi thường xong.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/3/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện KX;
- Công an huyện KX;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu: hồ sơ, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ